

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Các thẩm phán:

ông Lê Văn Thường
ông Phạm Tồn

- Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: bà Phan Thị Xuân Thanh, Kiểm sát viên.

Do có kháng cáo của bị cáo và bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2026/HS-ST ngày 27 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

1. Hà Anh T1, sinh ngày 21/10/2000 tại tỉnh Quảng Ngãi; căn cước công dân số 05120000047, cấp ngày 05/4/2022; nơi cư trú: thôn V, xã T, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Tấn P và bà Trần Thị Thu T2; tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/3/2025 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa;

2. Văn Tấn T, sinh ngày 29/8/1997 tại tỉnh Quảng Ngãi; căn cước công dân số 051097016030, cấp ngày 12/8/2021; nơi cư trú: thôn A, xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Văn G và bà Tổng Thị Thanh T3; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/3/2025 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa;

- **Bị hại:** anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1991; địa chỉ: 1 đường N, tổ dân phố B, phường C, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo Hà A Triều:** ông Hà Vĩnh P1, Luật sư Văn phòng L, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Q; địa chỉ trụ sở: số C đường L, phường N, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo Văn Tấn T:** ông Trần Đức N, Luật sư Văn phòng L1, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Q; địa chỉ trụ sở: số D đường L, phường N, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 6/2024, Trương Minh T4 bị nhóm thanh niên có tên là S, H (gọi tắt là nhóm H) ở thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi chém gây thương tích. Việc T4 bị nhóm của H gây thương tích thì Trương Quốc H1, Hà Anh T1 và Văn Tấn T đều biết.

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 05/7/2024, khi Trương Minh T4, Trương Quốc H1, Hà Anh T1, Văn Tấn T và Dương Tấn S1 đang nhậu tại nhà của Trương Minh T4; H1 nói với T4, T1, T, S1: “*Hồi chiều tao đi ngang quán nước đường L, trước Bảo tàng tỉnh Quảng Ngãi thì thấy thằng H, người lúc trước chém anh T5 ô (tức Trương Minh T4)*” và H1 đưa ảnh H được lấy từ Facebook tên “*Hoài Ân*” (đầu hớt tóc đinh) trên điện thoại di động của H1 cho những người còn lại xem. Nghe vậy, T4 bảo H1, T1, T, S1 xuống quán nước đường L chém H để trả thù cho T4 thì tất cả đồng ý cùng tham gia. Sau đó T4 nói với H1, H1 nói lại với S1 xuống quán nước trên, nếu thấy H thì nhắn tin cho H1 biết để H1 cùng những người khác xuống chém. Lúc này, T4 có việc đi ăn sinh nhật và nói H1 cần gì thì điện thoại cho T4.

Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, S1 điện thoại cho Đặng Lê Thái T6 và Bùi Triệu V đến hẻm E đường P chờ S1 xuống quán nước trước Bảo tàng tỉnh Quảng Ngãi uống nước. S1 thấy tại quán nước có anh Nguyễn Văn C (hớt tóc đầu đinh) nên nghĩ là H và nhắn tin cho H1 biết, H1 bảo S1 đợi H1 xuống chém anh C. Sau đó, H1 điều khiển xe mô tô hiệu Click màu xám của H1 (không xác định được biển kiểm soát) xuống quán nước để xác nhận lại anh H có ở đó hay không, do không thấy nên H1 điều khiển xe mô tô về lại nhà T4 và gặp T1, T đang đứng ngoài sân nhà T4.

Lúc này, H1 điện thoại cho T4 nói thẳng S1 thấy thẳng H ở dưới quán nước, T4 nói “*Đánh nó đi*” thì T1, T đồng ý. H1 lấy 02 (hai) cây dao (đều dài khoảng 50cm, lưỡi dao bằng kim loại sắt, không có mũi dao) được cất giấu trước đó tại khu vực sân nhà T4. H1 đưa cho T1 01 cây dao, T cầm 01 cây dao. Triều, T giấu dao vào bên trong áo khoác của mình và cùng H1 đi bộ ra vị trí giữa hẻm E P thì gặp Huỳnh Thanh T7 điều khiển xe mô tô hiệu Vision màu trắng (không xác định được biển kiểm soát) chở Từ Quang K đến nhà T4 để tắm, ăn cơm. Thấy vậy, T đến gặp T7 hỏi mượn xe mô tô và nhờ K chở T, T1 đi công việc nhưng không nói đi đâu, công việc gì; còn H1 thì rủ T7 đi dạo, tất cả hẹn gặp nhau tại đầu hẻm E P. Tại đây, H1 nói với T1, T, K: “*Tụi bây đừng đây đợi đi, tao chạy xuống xem tình hình như thế nào rồi tao điện lại*”. H1 điều khiển xe mô tô hiệu Click màu xám của H1 chở T7 đi qua lại 02 lần trước quán anh C nhưng H1 không nhìn thấy anh C, nên H1 điều khiển xe lên lề đường Lê Trung Đ đến gần chỗ để xe phía đông của quán thì dừng lại. H1 và T7 đều ngồi trên xe, H1 tiếp tục nhìn xung quanh để tìm anh C.

Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, S1 không thấy H1 xuống chém anh C, điện thoại thì H1 không nghe máy nên S1 báo Toàn điều khiển xe biển kiểm soát 76AE-044.10 chở S1 về lại nhà T4 (riêng V vẫn ngồi ở quán uống nước). Khi đến đầu hẻm E P thì S1, T6 thấy K, T1, T đều đeo khẩu trang, mặc áo khoác và dùng mũ của áo khoác trùm kín đầu nên dừng lại, nói chuyện. Tại đây, K hỏi T: “*đi đánh ai vậy mấy anh*”, T nói: “*đi xuống chỗ quán nước hay ngồi*” (K hiểu đi xuống quán nước vỉa hè gần Bảo tàng tỉnh Quảng Ngãi để đánh nhau), K đồng ý đi. S1 hỏi T1, T “*Giờ có đi không*” (tức là xuống quán nước chém anh C không) thì T1, T nói có nên S1 đi bộ vào nhà T4 lấy 01 con dao dài khoảng 20cm mang theo để chém anh C. Lúc này, T6 biết là S1, T1, T, K chuẩn bị đi đánh nhau nên T6 cũng đồng ý đi.

Khi đi K điều khiển xe mô tô hiệu Vision màu trắng (xe mượn của T7) chở T ngồi giữa, T1 ngồi sau (mỗi người mang theo 01 dao mà H1 đưa trước đó). T6 chở S1 (cầm theo 01 con dao) đến quán nước của anh C. Khi gần đến quán anh C, K điều khiển xe lên vỉa hè đường L, vòng ra phía sau quán anh C rồi dừng xe lại để tìm anh C (người hót tóc đầu đinh) nhưng không thấy. Lúc này, H1 nhìn thấy K, T1, T (cách mình khoảng 20 mét) và nhìn thấy anh C đang ngồi một mình cách xe K khoảng từ 02 mét đến 03 mét. K tiếp tục điều khiển xe đi thẳng 20 mét nữa thì quay đầu xe để quan sát, tìm anh C. Lúc này T1, T, K nhìn thấy H1 đang ngồi trên xe mô tô cách đó khoảng 05 mét. H1 dùng tay chỉ về hướng anh C đang ngồi (thì K, T1, T hiểu ý của H1 là chém anh C). K điều khiển xe chạy đến dừng sau lưng, cách anh C khoảng từ 02 mét đến 03 mét, T, T1 nhảy xuống xe rút dao từ trong áo khoác ra đứng sau lưng anh C mỗi người chém 01 (một) cái theo hướng từ trên xuống thì anh C đưa hai tay lên đỡ trúng vào tay. Anh C bỏ chạy trên vỉa hè (về hướng tây đường L), T và T1 cầm dao đuổi theo phía sau. Khi anh C chạy khoảng 20m đến trước quán B, thì Dương Tấn S1 đứng phía trước, cầm dao đón đầu làm anh C hoảng sợ ngã xuống đường. Lúc này T, T1 tiếp tục cầm dao chém nhiều cái vào người anh C; anh C đứng dậy bỏ chạy thì T1, T tiếp tục cầm dao đuổi theo một đoạn rồi bỏ đi.

Sau khi T1, T chém anh C xong thì các bị cáo gặp Trương Minh T4 ở nghĩa địa Vinatex, huyện T. Tại đây, các bị cáo biết là chém nhằm người, Trương Minh T4 nói các bị cáo đi trốn, T4 chuyển tiền cho bị cáo T1 để T1 cùng T bỏ trốn vào Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 224/KL-KTHS, ngày 09/7/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Q kết luận thương tích của anh Nguyễn Văn C, như sau:

- + Gãy đầu dưới xương trụ trái: 08%.
- + Vết thương trán còn chỉ kích thước (8 x 0,2) cm: 06%.
- + Vết thương bo mạch trụ trái đã khâu nối kết quả tốt không có biểu hiện thiếu máu nuôi dưỡng bên dưới: 05%.
- + Vết mổ qua vết thương 1/3 giữa cánh tay trái nối cơ kích thước (10 x 0,2) cm: 03%.
- + Vết mổ qua vết thương vùng cẳng – cổ tay trái khâu nối gân, cơ kết hợp xương kích thước (12 x 0,2) cm: 03%.
- + Vết mổ qua vết thương 1/3 giữa cẳng tay phải nối gân, cơ kích thước (6 x 0,2) cm: 03%.
- + Vết mổ qua vết thương 1/3 dưới cẳng tay phải nối gân, cơ kích thước (7 x 0,2) cm: 03%.
- + Gãy đốt ngón 2 bàn tay trái: 02%.
- + Vết thương 1/3 dưới cánh tay phải kích thước (6 x 0,1) cm: 02% (cùng độ tuổi với các vết thương cẳng tay phải).
- + Vết thương 1/3 trên cánh tay trái kích thước (6 x 0,2) cm: 02%.
- + Vết thương mu bàn ngón 2 bàn tay trái kích thước (10 x 0,2) cm: 02%.
- + Vết thương vùng bụng trái kích thước (7 x 0,2) cm: 02%.
- + Vết thương gót chân phải kích thước (3 x 0,1) cm: 01%

Tổng tỷ lệ: 34,91%, làm tròn = 35%. Áp dụng phương pháp cộng tại khoản 4 Điều 3 của Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y.

Các tổn thương trên phù hợp vật sắc gây thương tích.

- Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 49/KLTTCT-TTPY, kết luận tổn thương cơ thể bị hại Nguyễn Văn C như sau:

- + Tổn thương thần kinh trụ trái bán phần (không hoàn toàn): 23%.
- + Cứng khớp đốt bàn ngón 2 bàn tay trái: 08%.
- + Cứng khớp liên đốt gần ngón 2 bàn tay trái: 04%.
- + Tỷ lệ tổn thương cơ thể giám định lần đầu: 34,91%.

Tổng tỷ lệ hai lần giám định: 55,73%, làm tròn = 56%. Áp dụng phương pháp cộng tại khoản 4 Điều 3 và Điều 4 của Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2029 của Bộ Y.

Với nội dung nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2026/HS-ST ngày 27 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Văn Tấn T, Hà A Triều phạm tội “*Giết người*”.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 15; Điều 17; khoản 3 Điều 57; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hà A Triều 10 (mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 04/3/2025).

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 17; khoản 3 Điều 57; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Văn Tấn T 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 10/3/2025).

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về phân hình phạt đối với các bị cáo khác, quyết định phân trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 10/02/2026, bị cáo Hà A Triều kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt; bị hại anh Nguyễn Văn C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Văn Tấn T.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hà Anh T1 và bị hại Nguyễn Văn C giữ nguyên kháng cáo.

- Kiểm sát viên phát biểu quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và bị hại, giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm đối với các bị cáo.

- Người bào chữa cho bị cáo Hà Anh T1 trình bày quan điểm bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới là bị cáo tác động gia đình tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 2.000.000đ trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm và đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo Hà A Triều.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: cùng ngày 10/02/2026, bị cáo Hà Anh T1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; bị hại Nguyễn Văn C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Văn Tấn T. Đơn kháng cáo của bị cáo T1 và bị hại C là trong thời hạn quy định tại Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, do đó Hội đồng xét xử quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Văn Tấn T vắng mặt và bị cáo T đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt người bào chữa; Hội đồng xét xử căn cứ Điều 351 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của bị hại, Hội đồng xét xử thấy:

[2.1]. Về tội danh:

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận hành vi và tội danh mà Tòa án cấp sơ thẩm quy kết các bị cáo là đúng người, đúng tội. Lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm hôm nay là phù hợp nhau, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: khoảng tháng 6/2024, do Trương Minh T4 bị nhóm thanh niên tên Hoàng chém gây thương tích nên tối ngày 05/7/2024, khi nghe Trương Quốc H1 thông báo phát hiện người giống H tại quán nước trên đường L, thành phố Q, Trương Minh T4 đã rủ cả nhóm đi tìm chém để trả thù và được các bị cáo đồng ý tham gia.

Khi gặp anh Nguyễn Văn C đang bán nước giải khát trước Bảo tàng tỉnh Quảng Ngãi, các bị cáo nghĩ rằng đó là người thanh niên tên H cần tìm chém nên Trương Quốc H1 chỉ về phía anh C; T, T1 xuống xe rút dao từ trong áo khoác ra đứng sau lưng anh C mỗi người chém một cái theo hướng từ trên xuống thì anh C đưa hai tay lên đỡ trúng vào tay. Anh C bỏ chạy thì T và T1 cầm dao đuổi theo phía sau. Khi anh C chạy khoảng 20m thì Dương Tấn S1 đứng phía trước, cầm dao đón đầu làm anh C hoảng sợ ngã xuống đường. Lúc này T, T1 tiếp tục cầm dao chém nhiều cái vào người anh C; anh C đứng dậy bỏ chạy thì T1, T tiếp tục cầm dao đuổi theo một đoạn rồi các bị cáo bỏ đi. Anh Nguyễn Văn C bị tổn thương cơ thể 56%.

Với hành vi và hậu quả nêu trên, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi kết tội Văn Tấn T, Hà Anh T1 “*Giết người*” với tình tiết định khung “*Có tính chất côn đồ*” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2]. Về hình phạt:

Trong vụ án này, Hà Anh T và Văn Tấn T là những người thực hành tích cực. Sau khi được Trương Quốc H1 đưa dao, các bị cáo đã mang theo. Khi phát hiện anh Nguyễn Văn C đang ngồi tại quán, mặc dù chưa xác định chính xác có phải là người cần tìm hay không nhưng các bị cáo vẫn dùng dao chém nhiều nhát vào người bị hại, bị hại bỏ chạy nhưng các bị cáo tiếp tục cầm dao đuổi theo để chém. Anh C không chết mà chỉ bị tổn thương cơ thể với tỉ lệ 56% là nằm ngoài ý thức chủ quan của các bị cáo.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, thể hiện tính côn đồ, hung hãn, xem thường pháp luật và tính mạng người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nên cần thiết phải xử phạt các bị cáo mức án đủ nghiêm khắc mới có tác dụng cải tạo, giáo dục cũng như phục vụ công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

Bị cáo T1 đã bị kết án, chưa được xoá án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm, bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; trong quá trình giải quyết vụ án, các bị cáo đều thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình và thể hiện thái độ ăn năn, hối cải; đã tự nguyện bồi thường và tác động gia đình bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn C, trong đó cha bị cáo T thay bị cáo bồi thường 53.000.000 đồng, bị cáo T1 bồi thường 10.000.000 đồng, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Toà án cấp sơ thẩm áp dụng cho các bị cáo là đúng quy định.

Toà án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ, hậu quả mà hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra, cũng như xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và quy định của pháp luật đối với trường hợp phạm tội chưa đạt quy định tại Điều 15 và Điều 57 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo. Hình phạt 10 năm tù đối với Hà Anh T1, 08 năm 06 tháng tù đối với Văn Tấn T mà Bản án sơ thẩm tuyên đối với các bị cáo là phù hợp, không nặng, đã thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Hà A Triều tác động gia đình bồi thường số tiền 2.000.000đ cho bị hại; bị cáo Văn Tấn T được bị hại kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tuy nhiên, mức hình phạt mà Toà án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của các bị cáo nên Hội đồng xét xử giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm đối với các bị cáo. Kháng cáo của bị cáo T1 và kháng cáo của bị hại Nguyễn Văn C không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Án phí hình sự phúc thẩm: do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Hà Anh T1 phải chịu theo quy định.

[4]. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hà Anh T1 và kháng cáo của bị hại Nguyễn Văn C. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2026/HS-ST ngày 27 tháng 01 năm 2026 của Toà án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về phần hình phạt đối với các bị cáo Hà Anh T1, Văn Tấn T.

1.1. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 15; Điều 17; khoản 3 Điều 57; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hà A **Triều** 10 (mười) năm tù về tội “*Giết người*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 04/3/2025).

1.2. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 17; khoản 3 Điều 57; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Văn Tấn T 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Giết người*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 10/3/2025).

2. Án phí hình sự phúc thẩm: căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Hà Anh T1 phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần quyết định còn lại của Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2026/HS-ST ngày 27 tháng 01 năm 2026 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Quảng Ngãi;
- THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- Trại tạm giam số 01 Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Đức Kiên